Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích diễm

Kinh Tuổi già – 08/11/2026

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Sáng nay chúng ta học qua bài kinh Tuổi già.

Có thể nhắc lại một điều rằng tất cả từng bài kinh mà chúng tôi trích lục đưa vào trong bộ Kālāma có dụng ý, ẩn ý trong đó. Tại sao kinh điển mênh mông mà chúng tôi lại chọn bài kinh này? Vì nhiều lý do: Một là chúng tôi có ý lành là muốn thông qua những bài kinh trích lục đó xây dựng một nền tảng kiến thức căn bản cho người tìm đạo, thí dụ trong nói gì về cuộc đời, chúng ta phải nhìn cuộc đời ra sao và thế nào là con đường giải thoát? Chúng ta phải có một nhận thức như thế nào về cái gọi là con đường giải thoát? Tại sao phải tu tập? Tại sao chúng ta không tiếp tục sinh tử nữa? Đó là cái nền. Để bà con đọc mênh mông trong biển lớn kinh tạng thì biết chỗ nào mà đọc. Vào trong đó gặp mấy bài trùng nhau là mình đã nản rồi. Nhiều lắm. Tại sao có vụ trùng? Chúng tôi đã nói rất là nhiều lần là nội dung căn bản được đức Phật tuỳ duyên mà Ngài diễn dịch cho từng đối tượng khác nhau. Thế là ra nhiều bài. Thí dụ như có chỗ Ngài dạy rằng, chỉ cần tu tập để chấm dứt một thứ phiền não thôi – Ngài không nói 3, 7, 15, 20,… Ngài nói một phiền não thôi. Vì đối tượng trước mặt Ngài họ chỉ nghe như vậy thôi, không thể nhiều hơn, không thể ít hơn, đúng một chuyện thôi – mục đích tu hành là để chấm dứt một thứ. Và chính vì thứ đó nó còn cho nên mình mới luân hồi, mình mới sinh tử. Và dứt được thứ phiền não đó thì mình mới an lạc hiện tại và chấm dứt được sinh tử tương lai. Thì thứ phiền não đó là gì thì tuỳ người. Có người Ngài nói rằng đó là tâm sân hận, chấm dứt được tâm sân hận, còn bất mãn trong người, vật, cảnh, sự kiện, không bất mãn bất cứ cái gì ở mình và ở người, cảnh, sự kiện thì giải thoát; Ngày nào còn sân hận ngày đó còn luân hồi, còn đau khổ. Nhất là dân học A Tỳ Đàm nghe hình như thấy thiếu thiếu. Không. Đó là một cách nói rất là tuyệt vời. Không cần kể hết phiền não, chỉ kể một thứ. Bởi vì người nào còn tâm sân thì mình phải hiểu ngầm là người đó còn dục ái. Mà hễ còn Dục ái là còn đam mê, thích thú trong trần cảnh, trong vật chất. Có học A Tỳ Đàm mới thấy chỗ này. Ở đây Ngài không cần nói hết, Ngài chỉ nói một mắt xích trong sợi dây sên, một mắt nó đi là đi hết, sợi dây sên không còn nữa. Giờ các vị tưởng tượng đi, một người đang treo cổ bằng nguyên sợi dây xích, giờ mình chỉ cắt một mắt thôi là người đó rớt bịch liền, không cần mắt A, mắt B, mắt C, không cần. Một mắt một thôi. Bà con thấy xe cẩu cầu hàng, container, cẩu vật nặng chỉ cần một mắt trong đó bị bung là nó xong. Cho nên, có những trường hợp Ngài dạy, tu hành là chấm dứt tâm sân hận thôi – Sân hận nghĩa rộng, nghĩa sâu, không còn bất mãn người, vật, cảnh, sự kiện ở ta và ở người là xong. Một tâm sân là đủ;

Có người Ngài dạy chỉ có chấm dứt Ngã mạn thôi. Có người Ngài dạy chỉ cần chấm dứt Tà kiến thôi, chấm dứt Vô Minh thôi, chấm dứt Dục ái thôi. Mình thấy phiền não mênh mông mà tại sao Ngài dạy một thứ. Nhưng yên tâm. Chữ “chấm dứt” ở đây không có phải là xoa dịu,

không phải là làm cho nó mờ mờ, lấy đồ đậy lên. Không phải. Chấm dứt ở đây là dứt hẳn, vĩnh viễn, tuyệt đối, thiên thu luôn, không có tái hiện, không có trùng sinh. Như vậy mới gọi là chấm dứt. Cho nên, tuỳ căn cơ chúng sinh.

Mà khổ cái là bài kinh Ngài dạy: *Này các tỳ kheo, có một pháp này khi được chấm dứt sẽ được an lạc, sẽ được giải thoát, đó là Ngã mạn.* Bài kinh thứ hai: *Này các tỳ kheo, có một thứ phiền não các ngươi chấm dứt các ngươi sẽ được an lạc, sẽ được giải thoát, đó là Sân hận; Này các tỳ kheo, có một thứ phiền não khi được chấm dứt các ngươi sẽ được an lạc, sẽ được giải thoát sinh tử, đó là Tà kiến.*

Cứ như vậy mỗi bài kinh Ngài chỉ thay đổi, thay đổi, thay đổi. Các ngài kiết tập các ngài gom lại thành một chuỗi nhưng trong thực tế không phải như vậy. Trong thực tế bài Ngài nói về Ngã mạn có thể cách bài Ngài nói về Vô Minh 13 năm, 18 năm. Có thể. Bởi vì 2 cuộc gặp gỡ đó của Ngài với người Ngài độ có thể cách nhau 5 năm, 10 năm. Ngài độ ông A, ông B cách đây 5 năm, ông C, ông F cách đây 10 năm. Nội dung vẫn như vậy. Ngài nhìn thẳng vào nội tâm người ta Ngài giảng. Trước khi giảng bài kinh này chúng tôi phải đi một vòng như vậy đó.

Bà con vô đó gặp mấy bài trùng trùng nó ngán. Không học giáo lý thấy bài kinh cũng thường lắm, nhưng bài kinh nó sâu ghê lắm. Thí dụ như mình không hiểu đủ sâu về cái gọi là sân hận, mình hiểu không đủ sâu về Ngã mạn, Vô minh, Dục ái,… mình hiểu không đủ sâu thì mình thấy bài kinh nó thường lắm. Nếu mà học đủ sâu thì tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, toàn bộ chuyện tu hành của mình mình giải quyết một chữ một thôi. Tu một chữ Xúc, Thọ, Tưởng, Tư. Một chữ một thôi. Mà mình do học lôm côm không biết nhiều nên thấy nó cạn. Thấy nó đơn giản. No.

Giống như có nhiều người chỉ cần có sức khoẻ là có tất cả. Có những người chỉ cần có quan hệ xã hội là có tất cả. Có những người chỉ cần chữ Tiền là có tất cả. Và có nhiều người chỉ cần có chữ “nhan sắc” là họ có tất cả. Nói ra nó mệt, dài lắm, nhưng có thể có những người chỉ cần có sức khoẻ là họ có tất cả. Thì đây tuỳ căn cơ chúng sinh mà Ngài có cách nói như thế nào đó. Vì Ngài thấy rất rõ cho nên Ngài nói không có nhiều. Ngài thấy quá rõ, quá chính xác cho nên Ngài không cần nói nhiều, không cần nói mênh mông, nói ngay chóc chỗ đó, chỗ họ cần thôi, chạm vào tử huyệt của phiền não là xong. Một cao thủ họ ra tay là có thể sạch sẽ máu me không gì hết nhưng có thể đi đời. Còn thứ bầm dập, sưng phù, máu me, lòi phèo thứ đó chưa phải là cao thủ. Đúng là cao thủ là bắn chính xác, điểm huyệt điểm chính xác, gãy xương đòn, gãy xương chậu, chấn thương sọ não, rất gọn, ra tay là chuẩn xác, một phát một; còn cái thứ mà đánh võ giang hồ, võ chợ, giang hồ, say xỉn, tào lao, du côn, nhìn mệt, nhìn nó dơ lắm.

Kinh sáng nay là kinh gì? Kinh sáng nay là kinh Tuổi già.

Câu chuyện về đức Phật giống như biển lớn, giống như đại dương vậy đó, giống như núi cao, sa mạc, đại dương. Mình có nhiều góc nhìn lắm. Có nhiều góc nhìn về đại dương, có rất nhiều góc nhìn về sa mạc, có rất nhiều góc nhìn về núi cao; biển chúng ta có Thái Bình Dương, núi chúng ta có Everest, sa mạc chúng ta có Sahara, cả 3 thứ cho tới bây giờ nhân loại biết không được bao nhiêu hết. Có người họ coi 3 nơi đó là 3 nơi thám hiểm, để tìm hiểu, có người coi đó là 3 nơi thoả mãn trí tò mò, có người họ không bận tâm. Ở đây, đức Phật cũng vậy. Đức Phật là một sa mạc lớn, là biển lớn, là một dãy trùng sơn ngất trời. Có nhiều góc nhìn về câu chuyện đời Ngài lắm. Khi Ngài giảng về giáo lý cũng là Ngài giảng về chính Ngài. Chính vì Ngài đã tu tập, đã chứng nghiệm, đã sống trong đó. Khi Ngài nói về phiền não, có nghĩa Ngài nói về những thứ mà đã làm cho Ngài sanh tử trong vô số kiếp. Nói về phiền não là nói về thứ Ngài đã chấm dứt để trở thành một vị Phật. Dầu Ngài nói về phiền não gì, tội ác nào đi nữa thì Ngài cũng nói cho mình chính Ngài trong vô lượng kiếp sanh tử đã nói như vậy, đã làm như vậy, đã nghĩ như vậy. Khi thành Phật rồi Ngài không còn tiếp tụcnói như vậy, làm như vậy, nghĩ như vậy nữa. Thế là thành Phật. Ngài nói cái gì đi nữa Ngài cũng nói về Ngài. Rộng hơn nữa, Ngài nói về chúng sinh, nói chung. Tất cả muôn loài. Trong bài kinh này mình thấy rõ ràng nói về đức Phật.

Có nhiều góc nhìn nói về bài kinh này.

Một cách nhìn dễ dãi nhất đó là vĩ đại như Thế Tôn cũng phải có lúc vô thường, cũng phải có lúc già, cũng có lúc chết; Đó là cách nghĩ đơn giản. Nhưng nó có trăm nghìn cách nghĩ khác, trăm nghìn góc nhìn khác về bài kinh này.

Nguyên lai, thoạt kỳ thuỷ, buổi đầu, từ thuở xa xưa, Ngài cũng là người như mình. Nhưng nhờ điều kiện có những cơ hội giống hệt như những cơ hội, những điều kiện mà chúng ta hôm nay có, nhưng Ngài không bỏ qua. Còn mình, hiện giờ nè, mình cũng có những cơ hội, những điều kiện y như Ngài muôn kiếp xưa, nhưng mình bỏ qua trong đời không biết bao nhiêu lần, còn Ngài thì không. Trước những cơ hội đó, Ngài nắm bắt kịp thời, chính xác, đầy đủ, thế là lập nguyện, sơ phát bồ đề tâm. Điều kiện đó là gì? Gặp được bạn lành, trong một hoàn cảnh thích hợp và khéo tư duy/ tư duy hợp lý. Mình thấy người ta khổ, mình thấy người già, đói lạnh, bệnh tật, cơ nhỡ, neo đơn, Ngài thấy Ngài tội, Ngài thương. Ngài thấy trùn, dế Ngài thương. Mình giờ cũng có những con mình thương, nhưng mà mình không thèm. Ngài thì khác. Ngài nhìn Ngài thấy Ngài thương sao nó khổ dữ vậy trời. Và nếu đời có sáng có tối, có nóng có lạnh, có sướng có khổ thì đã có sanh tử chắc chắn có giải thoát. Trong Chú giải nói như vậy. Ngài nghĩ như vậy đó.

Với niềm tin, nhận thức như vậy thêm bạn lành tác động, đó là những vị hiền thánh, những phàm phu hiền lành, hiền thiện, Ngài nghe mỗi người một chút, một chút, Ngài quyết định phải trở thành một vị Phật cái gì cũng biết, ai mình cũng thương, đức lành nào mình cũng có và đặc biệt đủ khả năng để giúp đỡ những người hữu duyên. Tôi cố ý nói thiệt chậm chỗ này. Đủ điều kiện giúp đỡ người hữu duyên là những người có lòng học đạo.

Ngày xưa, đến bây giờ mấy chục năm làm thầy chùa, tôi từng ở qua nhiều chỗ, nhưng hầu hết tôi có hứng thú để tôi nói đạo cho mấy người tôi gặp nếu họ không mở lời. Tôi từng ở một thành phố ở Mỹ, 15 năm, tiểu bang Florida, khi tôi đi rồi người ở đó mới biết, khi họ gặp cuốn sách của tui, in ở chỗ khác thì họ mới biết là họ đã từng ở gần tác giả cuốn sách. Có những người khi tôi đi rồi họ nghe băng giảng của tôi online. Và bây giờ tôi trở về cũng vậy. Không có duyên. Toàn gặp người ở xa thôi.

Mấy người trong room nghe tôi giảng chắc các vị cười: Ông này chắc ổng ăn ở sao đó. Tôi đang mượn chuyện phàm phu dòi bọ của mình mà nói chuyện đức Phật. Một là mình không gặp người hữu duyên, hai là mình gặp mà mình loay hoay không biết làm sao; Đức Phật thì không. Cách Ngài triệu năm ánh sáng chỉ cần hữu duyên Ngài biết. Và Ngài biết phải làm sao để giúp cho người ta. Ngài biết tỷ kiếp về trước, ngàn tỷ kiếp về trước người này đã gieo trồng hạt giống giác ngộ thế nào, bây giờ họ phải nghe cái gì, phải nhìn thấy hình ảnh gì, có người Ngài cho họ nhìn thấy Ngài trong cái thông thái, cốt cách của một vị Phật – hảo tướng, lộng lẫy, lung linh; nhưng có những người Ngài xét cái duyên của họ mà Ngài cho họ thấy trong hình tướng một vị tỳ kheo rất đơn giản, trong kinh gọi là Buddhavesa hoặc là bhikkhuvesa, trong hình thức một vị Phật lộng lẫy lung linh hoặc trong hình thức một vị tỳ kheo nghèo khó đơn giản. Thí dụ như vậy. Vĩ đại như vậy đó. Không gì không biết, quá khứ – hiện tại – vị lai, ai Ngài cũng thương, và Ngài hoàn toàn có khả năng giúp đỡ người HỮU DUYÊN. Chứ còn không có chủng tử giác ngộ là chư Phật chịu thua. Dầu là Phật trí vô biên, Phật lực vô cùng, Phật tâm vô lượng không độ được người vô duyên. Ba cái vô kia không cứu được cái vô đó. Thiếu duyên là chịu thua. Vĩ đại như vậy đó nhưng không độ được người vô duyên. Không phải bản thân Ngài, tất cả chư Phật ba đời mười phương chịu thua. Không thể não đi cưỡng lại lực của trời đất được. Có nghĩa là phải có chủng tử, phải có hạt giống, mình mới tưới tẫm, chăm sóc được. Chứ không thể nào hạt giống mắt mèo mà trồng ra hoa hồng, cây ổi ra cây khế, cây cam ra cây chanh, chuyện đó không có. Chủng tử nào nó ra cái đó. Nó không có hạt giống bồ đề là chịu thua. Tưới cho đã cũng ra cây bã đậu thôi. Nó thành ra cây tào lao nào đó. Quan trọng là chỗ đó.

Kinh nói, Chú giải Trường Bộ nói rằng: Tất cả chư Phật bắt đầu như chúng ta, cũng sống trong khổ đế, sống trong khổ như vậy, say mê, đắm đuối trong cái khổ. Có nghĩa là cũng sống trong hình hài, xương thịt như vậy, cũng có sanh lão bệnh tử, cũng có nhà cửa, sở hữu, cũng có vợ con, cũng có cái này cái kia, buồn vui chua ngọt rồi đắm đuối trong đó. Nhưng trong kiếp xa xôi nào đó, mình thấy sai sai cái gì đó, thế là lập nguyện thành Phật, vun bồi công đức, với một mục đích duy nhất: Thành Phật để hiểu tất cả mọi sự ở đời và đủ sức độ người hữu duyên. Chỉ vậy thôi. Trước là mình giải thoát sau là độ người hữu duyên. Chứ Phật đạo nói mênh mông mệt lắm. Nói đơn giản như vậy. Vun bồi công đức để trở thành một vị Phật tổ cái gì cũng biết. Tại sao phải cái gì cũng biết? Vì chỉ có cái gì cũng biết mới có thể độ người hữu duyên được. Vì chúng sanh hữu duyên mỗi người một nết, mỗi người có nền tảng, căn cơ, cơ địa khác nhau. Chư Phật bắt đầu trong khổ, và Tập, trong Khổ Đế và Tập Đế đó, các Ngài

thấy: Mọi thứ là Khổ, thích cái gì cũng là thích trong Khổ, thích trong khổ có nghĩa là đầu tư khổ, muốn hết khổ thì đừng thích trong khổ nữa, chỉ với nhận thức như vậy Ngài lăn trôi trong vô lượng kiếp và cuối cùng thành Phật, đức lành nào Ngài cũng có. Nhưng mà sao? Vì cái gốc của một chúng sinh dù phàm hay thánh. Bên Nam truyền chữ "chúng sinh" là chỉ phàm phu nói chung nha. Chứ còn nhiều người không hiểu đạo nói chúng sinh là kể Phật, không. Chúng sanh nói chung, muôn loài chúng sinh. Vĩ đạo như đức Phật, tất cả những cái gì tốt đẹp nhất mà Ngài có cũng là do duyên (do các điều kiện) tạo và cũng liên tục những đức lành đó có mặt trong từng sát – na tâm. Đã là tâm thì chớp tắt sanh diệt, cái sau thay thế cái trước, vô thường nó có nhiều cách: Vô thường là nó mất tiêu, có trường hợp vô thường là cái trước được thừa tiếp bởi cái sau, cái sau giống hệt cái trước. Thí dụ tâm lành đi, tâm lành nó cũng vô thường nhưng nó mất 1-2 tuần sau nó mới có lại, mà chưa chắc khi có lại chất lượng nó giống như cái tâm lành trước đây. Nhiều người càng đi chùa càng tệ. Vô thường có trường hợp mất là mất luôn, có trường hợp cái tâm trước sau không thay đổi nhưng tâm thức thì nó chớp tắt chớp tắt, sát-na này qua sát-na khác, cái thiện sau giống hệt thiện trước nhưng nó là cái khác chứ không phải một. Tâm tư, tâm sinh lý hiền thánh cũng y như mình, chớp tắt, chớp tắt, nhưng thân của hiền thánh dĩ nhiên càng lúc càng lụn bại nhưng cái tâm thì không. Cái tâm trước tâm sau đều lành giống nhau. Thí dụ, vị thánh sống 100 tuổi, khi ngài đắc đạo năm 7 tuổi cho đến lúc Ngài 70 tuổi thì tâm cũng như vậy, chỉ có điều vẫn như vậy không phải có cái tâm trụ 70 năm mà cái sát – na trước thay thế sát- na sau, nó giống như nước, lửa, mà mình không học mình không biết. Mình không học hoá học mình không biết. Mình tưởng có một ngọn lửa, mình tưởng có một dòng nước. Không có. Cái gọi là dòng nước được cấu tạo, được hình thành từ vô số thành tố hoá học, và nó có thể tạo ra từ vô số giọt nước mà mình kêu chung là dòng cho nó số 1, số ít. Lửa cũng vậy. Mình tưởng có 1 ngọn lửa, có 1 flame, nó là một quá trình tiêu thụ năng lượng, đốt cháy ô-xy để tạo ra lửa. Quá trình đó mình không thể gọi là một được. Mình có thể hiểu đó là một quá trình, một dòng chảy chứ không thể nào là một ngọn lửa được. Mình không học mình tưởng là một.

Ở đây cũng vậy. Sinh lý của một chúng sinh dù phàm hay thánh:

Một - đều do duyên, do các điều kiện tạo; Hai - còn mai này cũng do các duyên, các điều kiện mà nó mất đi; thứ ba, tâm sinh lý của tất cả chúng sanh đều hiện hữu trong hình thức tiếp nối, cái sau tiếp nối cái trước, nó có thể giống cái trước nhưng không phải là một; Bốn – hình thức tồn tại của vạn hữu, tâm sinh lý ở đời, nó là một khối tổng hợp, một khối tập đại thành chứ không có gì là một hết. Thí dụ, nói một giọt nước thì nó vô số thành tố trong đó; một chiếc lá – dầu là lá me, lá bàng, lá chuối thì mình nói theo văn phạm thì nói số ít, nhưng mà thực tế, không có gì là một, để làm nên chiếc lá nó có nhiều thứ lắm.

Tại sao phải nói rõ cái này? Khi nói về đức Phật, Ngài vĩ đại thiệt nhưng mọi thứ ở Ngài dầu tâm sinh lý đều do Duyên mà có, rồi cũng do duyên mà mất đi. Tại sao mình phải lạy khối vô thường đó? Là bởi vì, chính Ngài, tuy là cũng vô thường, chớp tắt như mình nhưng ở Ngài có những thứ mà chúng ta không có. Một hùng tâm, một tráng chí, đại hùng, đại lực, đại dũng,

đại trí, đại bi, đại tuệ mà không chúng sanh nào có được, chỉ có chư Phật mới sánh được với nhau thôi. Ngài Xá Lợi Phất chỉ là một phần ngàn tỷ của đức Phật thôi. Mặc dù ngài Xá Lợi Phất là nhân vật số 2 trong vũ trụ. Mỗi đời Phật đều có một vị đại đệ tử đệ nhất trí tuệ như vậy. Vị đó nói về khả năng trí tuệ số 2 chỉ sau vị Phật thôi. Mức chênh lệch giữa ngài Xá Lợi Phất và đức Phật là cực kỳ lớn, bởi vì đức Phật là không có giới hạn.

Vĩ đại như vậy nhưng cũng do các duyên mà có, mà thành rồi cũng do các duyên mà mất đi. Và những gì Ngài có từ thân tâm đều trong hình thức tổng hợp. Mình lạy Ngài là bởi vì, nhờ Ngài mà mình hiểu được chuyện đó.

Học bài kinh này nó sâu chỗ này nè. Học bài kinh này mình thấy được mấy điều rất là quan trọng:

- Một - Còn thân sinh tử, phải làm sao cho nó hết.
- Hai – những gì người tu tập có được, vĩ đại như đức Phật cũng phải chớp tắt và cũng phải có lúc bỏ lại.
- Ba – cái này nghe mới kỳ nè: Chúng ta chỉ được nghe pháp khi buông xuống chứ không phải khi có được. Nhiều người hiểu lầm: năm 35 tuổi Bồ tát Tất Đạt thành Phật nghĩa là Ngài buông được tất cả phiền não nhưng Ngài còn tấm thân này. Phải 45năm sau ở Kusinara Ngài buông luôn tấm thân này, Ngài mới thật sự được giải thoát. 45 năm trước là Hữu dư Niết-bàn – sự vắng mặt của phiền não thôi. 45 năm sau là Vô dư Niết Bàn là dẹp luôn quả luân hồi. 45 năm trước là dẹp Nhân luân hồi thôi Quả còn đó. 45 năm sau mới hết.

Vậy mình chốt lại bài kinh này là gì?

Một – còn sanh tử là còn phải tu tập để dứt điểm nợ trầm luân.

Thứ hai – tất cả hạnh lành chỉ là bè qua sông thiệt. Bè thiệt. Chỉ là cái bè, qua sông phải liệng. Đức Phật mình tu bao nhiêu A-tăng-kỳ, kiếp cuối cùng công đức, trí tuệ, hạnh lành, phước báu; Công đức của Ngài trời biển nào chứa cho hết. Vậy mà, đã là bè qua sông thì sao? Ngài đã qua sông rồi, đã đưa một mớ qua sông giống như Ngài rồi rồi thì sao? Đã là bè chỉ có nước liệng thôi. Chứ không có ai mà lên bờ mà vác đi ngàn dặm trên đường bộ. Không có.

Lịch sử nhân loại từ thời đồ đá, đồ đồng,…không có vụ vác bè chuối, bè tre, bè gỗ, bè nứa, bè mai mà đi lang thang mấy ngàn dặm trên đất liền để mà thâm tạ cái bè đưa mình qua sông. Không có. Qua sông rồi thì thôi.

Cho nên, bài kinh này nó sâu là sâu chỗ đó.

Giải thoát là mục đích phải đạt tới. Sanh tử là thứ phải chấm dứt. Hạnh lành là thứ mình tu tập nhưng cuối cùng để giải thoát triệt để, toàn diện, rốt ráo, tuyệt đối phải bỏ lại hết. Bỏ được bao nhiêu, nhẹ bao nhiêu. 45 năm trước Ngài bỏ sạch mấy cái phiền não, mấy cái tập khí sanh tử nhẹ về tâm lý. Nhưng còn cưu mang cái thân còn mệt lắm. Còn ăn, uống, hít thở, đi đứng,

tắm rửa, bệnh hoạn, nóng lạnh, … mệt lắm. Một hành giả thứ thiệt mỗi lần đưa đồ ăn vào miệng thấy phiền. Một hành giả thứ thiệt thì đói là một cái phiền, giải quyết cái đói là một thứ phiền, rít nóng, nực nội là một cái phiền, tắm rửa là một cái phiền, đóng cửa, mở cửa là một cái phiền. Mặc dù, không có tứ niệm xứ nào dạy mình như vậy. Thực tế nó là như vậy. Khi mà sống chánh niệm mình thấy mấy cái này nó không cần thiết nhưng không làm không được.

Xỏ chân vô chiếc dép là đã phiền rồi vì có thân này mới mang dép. Có cái thân phải đội nón. Phải là người có tu tập mới tin cái này là có thiệt. Có nhiều chuyện lạ lắm. Phải tu tập mới thấy chứ ngồi lý luận 1000 năm họ không thấy. Thí dụ, như ngày trước chuyện ngồi chánh niệm hơi thở với mình là cực hình, nó là một thứ công phu phải nỗ lực mới được 15 phút, nửa tiếng; Nhưng sẽ có một ngày, mình thấy rằng chuyện tỉnh thức, chánh niệm trong hơi thở là một sự hưởng thụ. Đó là một quyền lợi, đó là một sự sung sướng. Cứ tranh thủ có cơ hội là chánh niệm trong hơi thở. Lúc bấy giờ nó là sự hưởng thụ, không phải là thứ công phu nữa. Đó là chuyện khó tin.

Chuyện thứ hai, nếu mà tu đúng mình thấy: Buông được là chỉ có nhẹ thôi. Tu không phải là kiếm cái cầm, kiếm cái bỏ túi. Đa phần mình bây giờ tu là đi kiếm cái bỏ túi. Từ tinh thần tới vật chất; kiếm cái để cầm trong tay, vác trên vai, đội trên đầu. No. Mình tu sao cho cái đầu mình không có gì để đội, vai mình không có gì để vác, tay mình không có gì để cầm, buông được bao nhiêu giải thoát bao nhiêu, buông tạm giải thoát tạm, buông luôn giải thoát luôn, buông ít giải thoát ít, buông nhiều giải thoát nhiều.

Bài kinh này phải được hiểu như vậy đó.

Trong Chú giải có nói như thế này. Nãy giờ chúng tôi không nói bà con nghĩ nói chuyện trên trời. Trong Chú giải nói so với Chánh Kinh của Tam Tạng thì hình như đức Phật có vẻ gầy ốm, sa sút nhiều. No. Trong Chú giải nói không đến nỗi như vậy. Ngài vẫn đẹp, Ngài vẫn khoẻ cho đến phút cuối. Dĩ nhiên, cái thân mình tôi nghĩ sức khoẻ Ngài sa sút nhiều lắm, đúng, nhưng mà Ngài không phải là một cụ già bệ rạc như nhiều người tưởng tượng, Ngài tu hành bao nhiêu kiếp, xương của người ta đốt ra thành ngọc mà đâu phải tầm thường. Đẹp, trong suốt như là ngọc. Chứ đâu phải tầm thường. Người phải sức khoẻ sao đó, gân cốt mới được như vậy.

Chú giải nói là ngài Anan chỉ thấy đức Thế Tôn da dẻ Ngài không có tiếp tục được như ngày xưa, ngày xưa đức Thế Tôn lưng thẳng như Đại Phạm thiên, bây giờ có hơi cong về phía trước một chút, và cái da không được 10 điểm hoàn hảo như ngày xưa. Chú giải của bài kinh chương Tương Ưng – Indriyasaṁyutta, jaravagga, Tương ưng Quyền, Phẩm Già.

Tôi không ăn huê hồng apple nhưng tôi khích lệ bà con kiếm một cái iphone mới nhất, gấp được á, ngày xưa mình phải học giờ dẹp, khỏi học; nhưng phải cẩn thận, đừng có mê anh chàng Gemini, ChatGPT,…mê quá rồi không thèm học A Tỳ Đàm cũng mệt lắm. Vì làm gì thì làm, phải có cái nền thì xài mới sướng. Giống như tôi bây giờ, tôi không phải là bác sĩ, tôi

không giống ông Kiên, ông Kiên học mười mấy năm, tôi không học ngày nào hết, tự nhiên tôi nghe nói Gemini cái gì cũng biết, đang học ngành y- dẹp, khỏi học, là sai. Sai bét. Bởi vì chatGPT, Gemini chỉ hay cho người biết. Chứ không phải dốt đặc nhào vô xài. Giống như anh chàng không biết chữ, ảnh thấy người ta đeo kiếng đọc báo, ảnh tưởng chắc đeo vô biết đọc, ảnh làm cho mày một rổ, loạn thị, cận thị, viễn thị, làm cho một rổ về ảnh đọc. Đâu đọc được. Không biết chữ. Giống như thằng dốt cầm ống dòm. Nó có thấy 5km, 10km, thì cái nó thấy cũng là thấy của thằng dốt, trong khi một ông tiến sĩ Sinh vật, ổng thả ống nhòm ổng nhìn được 10km ổng thấy con chim, ổng biết con chim đó chim gì, gốc Nam Mỹ, chim két, tên danh pháp tiếng Latin nó là gì, tuổi thọ bao nhiêu, đặc điểm sinh học là gì. Còn một thằng dốt nó thả ống nhòm nhìn 10km, thấy con chim, nó nghĩ con này có nướng được hay không. Một con én không làm được mùa xuân nhưng làm được một xị, nó chỉ nghĩ được tới đó thôi chứ nó không thể nghĩ nhiều hơn được.

Một người không có Chánh kiến dầu có thần thông vẫn thấy mọi sự thông qua lăng kính tà kiến. Có thần thông, chư thiên, phạm thiên, long thần, hộ pháp gì đi nữa, hễ tà kiến thì họ có thấy muôn dặm cũng là cái thấy của người tà kiến.

Một người đàn bà có thấy nghìn dặm cũng thấy toàn là nữ trang, mỹ phẩm không, áo quần, không thấy cái gì ngoài ra, nhìn cái khác không bận tâm. Đàn ông thợ máy nhìn đâu có cũng thấy bù-loong, con tán thôi. Nhớ cái đó. Rất là quan trọng.

Ở đây, mình thấy bài kinh này. Một người hữu duyên tu tập, tuỳ căn cơ, nền tảng của mỗi người mà chúng ta chọn lấy đường đi, thông qua một cái nhận thức, từ nền tảng, nhận thức đó, kiểu tu mỗi người mỗi khác, ngày viên thành tâm nguyện ngày xưa khi tu tập Ba La Mật chúng ta tự nhiên lọt vô nhóm nào, nhóm sống nhiều với hạnh nào. Đức tin nhiều, hay Tinh tấn nhiều hay Trí tuệ nhiều. Tới ngày thành thì mình thuộc nhóm nào: Tu khó, đắc dễ; hay là tu dễ đắc khó; hoặc là tu khó đắc khó; tu dễ đắc dễ.

Sáng nay mình học về đức Phật mình thấy: Ngài tu con đường tốt nhất, chỗ Ngài đạt được là cái tốt nhất, cho nên có hồng danh là Thiện Thệ – Sugato. Có nghĩa là người đã đi con đường tốt nhất, không thể tốt hơn. Con đường Ngài đi tốt hơn con đường của tất cả Thinh văn. Cũng là con đường giải thoát. Đúng là dẫn đến giải thoát. Mà Ngài đi sao cuối cùng ngài thành Phật Tổ Như Lai, chứ Ngài không thành Thinh văn đệ tử. Ngài đi con đường tốt nhất và chỗ Ngài đến cũng là chỗ tốt nhất. Là sao? Có nghĩa là Phật Quả là chỗ tốt nhất. Nhưng tới khi Niết Bàn rồi thì thôi. Không hề có sự khác biệt giữa Niết-bàn của đệ tử với Niết-bàn của Đạo sư. Không có.

Tạm hình dung, trời cao đất rộng nắng gió ở đâu cũng giống nhau nhưng riêng Phật Quả thì hễ còn mang thân tâm này thì còn sự khác biệt giữa Thinh văn và Đạo sư.

Phải nhớ cái đó.

Ngài gọi là Thiện Thệ vì Ngài đã đi con đường tốt nhất. Đích đến của Ngài cũng là cái tốt nhất.

Giờ quay lại bài kinh.

Bài kinh này có rất nhiều điểm để mình lưu ý.

Một là, vĩ đại như Thế Tôn những cũng do các duyên mà nên, phải có lúc bỏ hết mà đi. Tuy nhiên, không phải nghe như vậy rồi mình thối thất bồ đề tâm. Hoặc những ai trót nguyện Phật đạo cũng không nên thối thất, bởi vì tuy mọi thứ là chớp tắt nhưng mình còn có ý hiểu sai mong rằng có một Phật đạo cho mình. Mình được cái này, mình được cái kia thì mình mới sợ mất. Còn Phật đạo chỉ là thành quả, nên cần phải đắc được, sống đủ tuổi thọ rồi thì Phật nào cũng phải ra đi, đó là việc nên làm, chứ còn mình đặt vấn đề sở hữu vào đây là sai. Là mình tu tập bằng quan điểm sở hữu là sai. Tu không nổi đâu.

Thí dụ, một vị Bồ tát thứ thiệt, Nhẫn được là Nhẫn, Thí được là Thí, Trí được là Trí, Thiền được là Thiền, Từ Bi được là Từ Bi. Hết. Không có gì thêm nữa. Còn mình thì không có. Bố Thí ba mớ tự đắc, tự mãn. Giữ giới được ba mớ, tự đắc, tự mãn. Có nghĩa là sau cái tu ráp thêm cái bậy. Tu được một mớ, bậy một mớ. Còn các Ngài thì không. Bố Thí chỉ có nghĩa là Bố Thí, và tiếp tục Bố Thí. Giữ giới chỉ là Giữ giới và tiếp tục giữ giới chứ không có thêm ba cái râu. Còn mình tu như con dòi nhưng có được chút là nó hư, chút danh hư, chút lợi hư, chút tình hư, chút quan hệ xã hội là mình hư, chút quyền lực là mình hư. Coi như mình đụng đâu hư đó.

Khó là khó chỗ đó. Chỉ có đi tới. Chứ không thụt lùi. Chỉ có đi thẳng chứ không quẹo qua mấy chỗ không cần thiết. Và cuối cùng, cái gì cũng phải bỏ.

Bài kinh này cho mình thấy nhiều chuyện rất quan trọng:

Một – phải làm gì?

Thứ hai – Tất cả những gì mình làm phải buông. Bố thí cũng là buông, giữ giới cũng là buông, buông cái gì mới giữ giới được. Thiền định cũng là buông. Thiền tuệ cũng là buông. Coi kỹ lại coi. Tất cả các thiện pháp, đều là buông. Buông cái gì đó để hoàn tất thiện pháp đó. Thí dụ, Bố thí là buông cái bỏn xẻn. Từ Tâm phải buông sân hận. Trí tuệ để buông cái si mê. Khiêm tốn để buông cái ngã mạn. Thí dụ như vậy. Mặc dù Ngã mạn nghĩa rộng lắm. Ngã mạn mình không học đạo mình tưởng chỉ là tự đắc, tự kiêu. No. Ngã mạn nó có 3:

- So bằng
- So hơn
- So thua

Tự đắc, tự tôn, tự đại, tự kiêu là ngã mạn; Tự ti cũng là ngã mạn. So bằng cũng là ngã mạn, bà tới đâu tui tới đó, tui lúc nào cũng bằng chị bằng em hết. Miễn là còn có so. Mana = measurement = cân đong, đo đếm. Tàu âm là Mạn, mình không biết, Hán Việt là Mạn.

Giống chữ "sám hối" chữ sám là từ tiếng Phạn/ sanskrit là ksamyati – tiếng Pali là Khamati, khamapeti, người ta đọc là Sám, sám hối.

Bài kinh này như vậy đó quý vị.

Học để thấy đức Phật vĩ đại, và cũng thấy tinh hoa cốt lõi của đạo Phật là gì, là buông. Là một quá trình buông bỏ triệt để. Đức Phật đáng kính. Phật Quả là một cứu cánh đáng kính. Nhưng phải luôn hiểu: Đáng kính cỡ đó, quý hiếm cỡ đó, cũng chỉ là chớp tắt do các điều kiện, các duyên hỗ trợ, đủ duyên thì những thứ vĩ đại xuất hiện rồi đến một lúc nào đó một thứ điều kiện, thứ duyên nào đó xuất hiện thì sự vĩ đại đó sẽ biến mất.

Tôi nhớ hoài câu chuyện: Một ông học đạo tới hỏi vị thiền sư đang lui cui trong chánh điện, đang thắp nến. Ổng hỏi vị thiền sư: Lửa tắt rồi nó đi về đâu? Vị thiền sư hỏi ổng, trước khi trả lời câu lửa tắt đi về đâu thì ông phải hiểu ngọn lửa từ đâu đến. Khi hiểu ngọn lửa từ đâu đến thì ông sẽ hiểu ngọn lửa đã đi về đâu khi nó tắt. Tự nhiên. Chuyện rất đơn giản và sâu thẳm. Biết ngọn lửa từ đâu, tự nhiên biết khi tắt rồi nó đi về đâu. Nó có duyên thì nó tới. Hết duyên thì nó đi. Đừng nói nó đi về đâu.

Đó chính là nội dung bài kinh này.

Sáng nay chia sẻ với các vị vài góc nhìn về một bài kinh. Đương nhiên, giảng bài kinh này chúng tôi cũng vận dụng hết cỡ những chú thích trong Sớ giải Tam tạng. Và cũng xin lưu ý bà con một chuyện, thời buổi này là thời buổi chúng ta có lợi thế rất tốt trong chuyện nghiên cứu kinh điển, không nên tiếp tục quỳ luỵ, thờ lạy, nô lệ bất cứ ai để tìm đến Phật pháp. Chúng ta có nhiều nguồn lắm, lắm luôn, bây giờ bên cạnh Tam Bảo, chúng ta phải quy y công nghệ nhưng lúc nào cũng lấy Tam Bảo làm nền, làm nóc. Quy thứ tư là Khoa học. Là sao? Tậu dùm cái máy. Kiếm cái phone cho ngon lành, cái iPad cho ngon lành, laptop nó nặng lắm. Về nghiên cứu kinh điển. Nghe ai giảng cái gì vào hỏi. Phải hỏi cho khôn. Nó có trăm ngàn cách trả lời tuỳ mình hỏi như thế nào và mình xác định với nó mình là ai. Thí dụ, tôi muốn tìm hiểu chuyện đó qua kinh điển Pali.

Kể từ bây giờ tôi nghe mấy dự báo tôi biết rồi, số người đi chùa sẽ giảm, số người cúng dường sẽ giảm và số người mua phone xịn sẽ tăng. Chúng ta có nhiều cơ hội lắm luôn. Bây giờ bên Mỹ có cái Tesla, đời 26, lên trên đó, set up mọi thứ xong xuôi là cứ ngồi nghiên cứu kinh điển. Pha một ly cà phê, bình trà thơm phức, cứ ngồi cho nó làm, ngồi nghiên cứu kinh điển trên xe luôn. Mua chiếc cyber tesla đời mới nhứt, chiếc nào cũng self driving hết, kiếm rừng hoang núi thẳm nào đó ngồi nghiên cứu kinh điển. Nhớ, không có công cụ, máy móc nào đắc đạo dùm mình hết. Không có công cụ nào nhận thức giúp mình hết. Nó chỉ hỗ trợ thôi. Đũa thì giúp mình gắp thức ăn, chứ còn nhai là mình phải nhai, nuốt là mình phải nuốt, tiêu

hoá là mình phải tiêu hoá, chứ đừng nghe người ta nói đũa điện tử rồi không ăn là không được. Đũa bằng ngọc bằng vàng thì cũng chỉ gắp dùm, đưa vào mõm thôi. Rồi từ đó mình phải nhai mình mới biết cái nào ngon cái nào dở, cái nào chua, cái nào ngọt. Là mình chứ không có máy nào làm dùm cái đó hết. Tiêu hoá, tiêu dung hoàn toàn là mình hết. Trừ phi mình là robot.

Chúc các vị một ngày vui.